CTCP Dược thú y Cai Lậy (HNX: MKV)

FireAnt

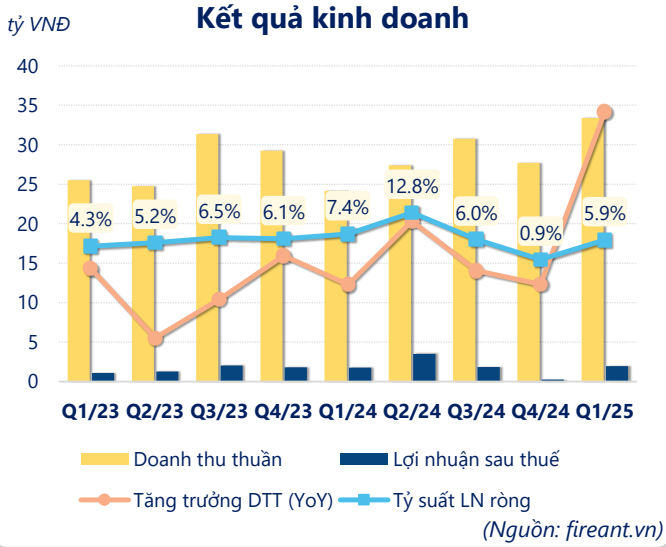
Ngày 31/03/2025	9,300 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	-2.1%	-2.1%	3.3%

ROE — 2024: 8.8% | +/- YoY: ▲ 0.7%

	Q1/25	QoQ	YoY
DT thuần	33.4 tỷ VNĐ	▲ 5.70 ▲ 20.6%	▲ 9.30 ▲ 38.6%
LN gộp	9.63 tỷ VNĐ	▼ 0.04 ▼ 0.4%	▲ 2.23 ▲ 30.2%
LN thuần	2.45 tỷ VNĐ	▲ 1.94 ▲ 380%	▲ 0.23 ▲ 10.3%
LN sau thuế	1.96 tỷ VNĐ	▲ 1.71 ▲ 683%	▲ 0.18 ▲ 10.0%

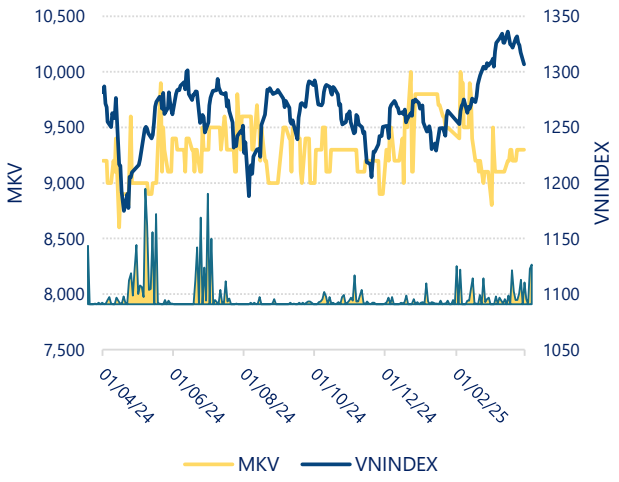
	2024	YoY
DT thuần	107 tỷ VNĐ	▼ 4.00 ▼ 3.5%
LN gộp	35.9 tỷ VNĐ	▲ 3.70 ▲ 11.5%
LN thuần	9.36 tỷ VNĐ	▲ 1.80 ▲ 23.7%
LN sau thuế	7.32 tỷ VNĐ	▲ 1.12 ▲ 18.1%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

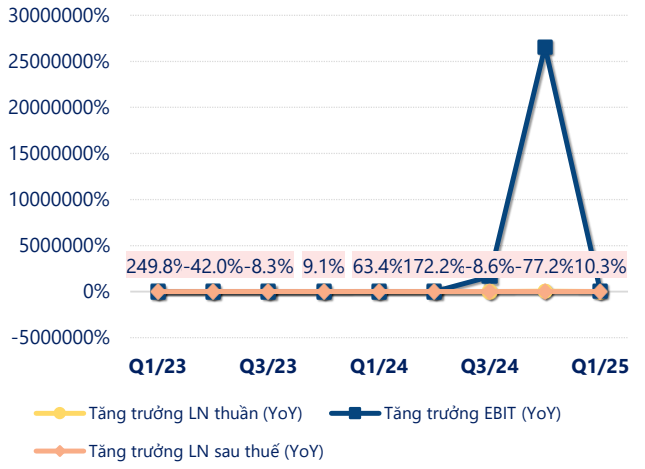


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Dược thú y Cai Lậy (HNX: MKV)

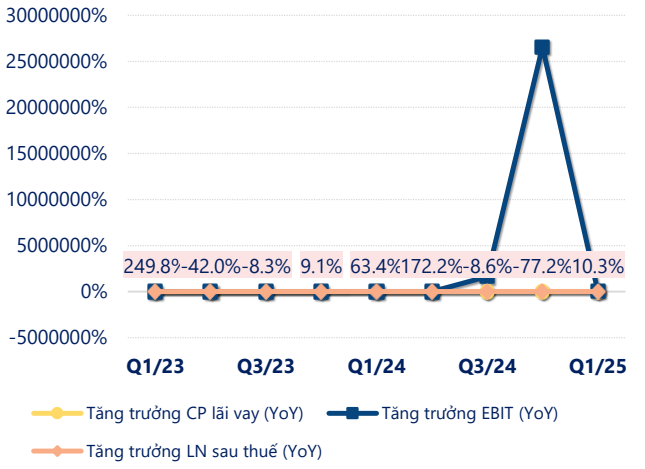
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



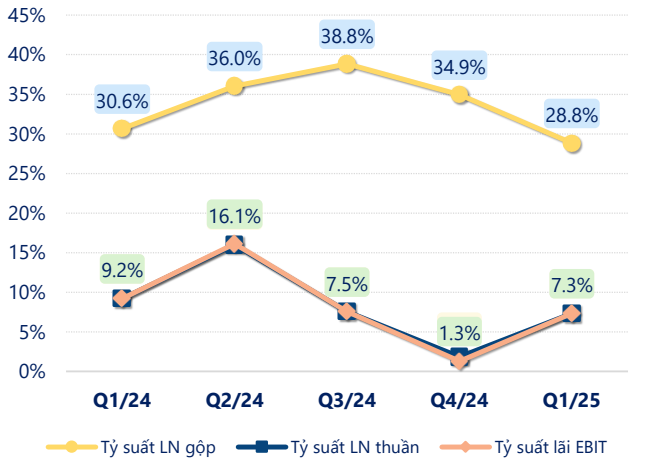
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



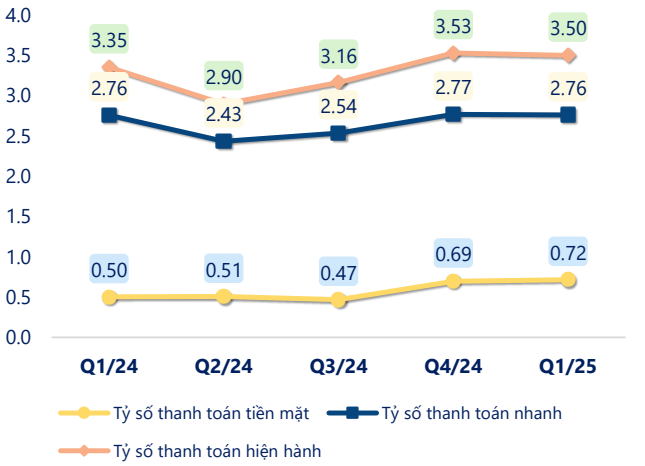
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



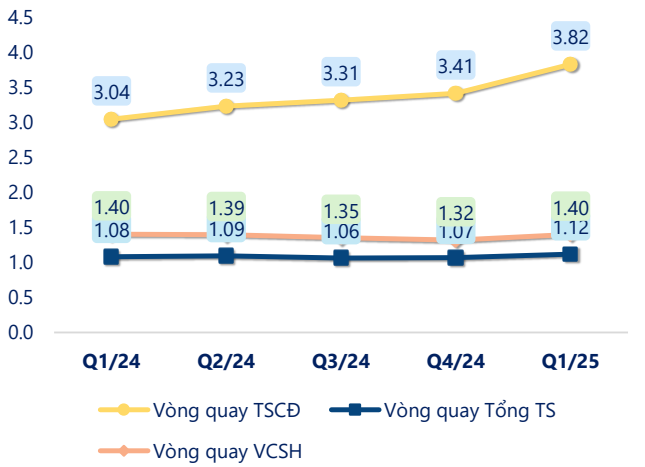
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



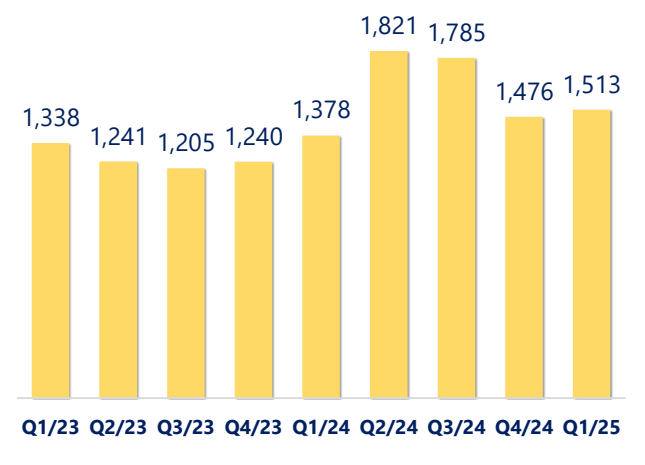
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

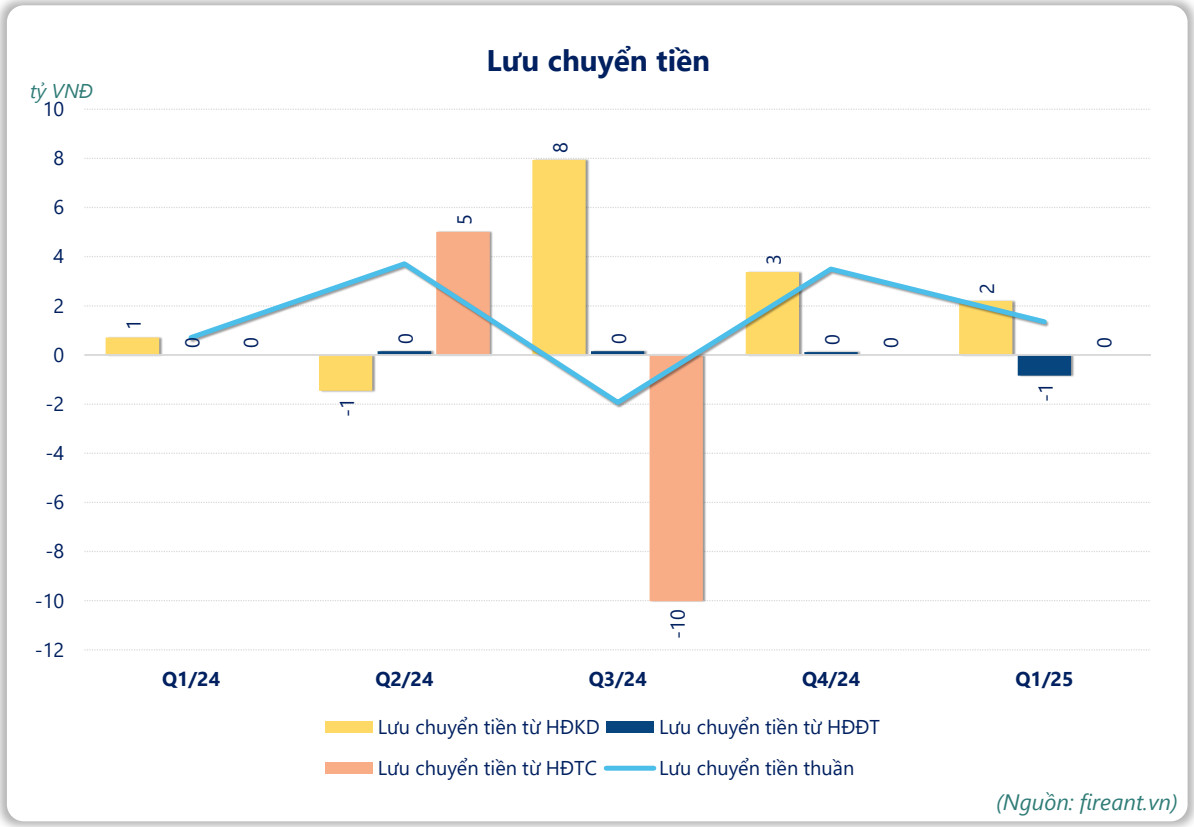


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Dược thú y Cai Lậy (HNX: MKV)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**33.4**	**24.1**	**38.6%**	**107**	**111**	**-3.5%**
Giá vốn hàng bán	23.8	16.7	42.4%	71.1	78.7	-9.6%
Lợi nhuận gộp	9.63	7.40	30.2%	35.9	32.2	11.5%
Doanh thu HĐTC	0.18	0.07	153%	0.47	0.30	56.4%
Chi phí TC	0.76	0.66	15.0%	3.17	3.43	-7.5%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0.04	0.48	-92.0%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	4.27	2.74	55.9%	16.3	14.3	14.5%
Chi phí QLDN	**2.33**	**1.86**	**25.4%**	**7.54**	**7.27**	**3.7%**
LN thuần từ HĐKD	2.45	2.22	10.3%	9.36	7.56	23.7%
Lợi nhuận khác	**0.00**	**0.00**		**-0.16**	**0.19**	**-185%**
LN trước thuế	2.45	2.22	10.3%	9.20	7.75	18.6%
Lợi nhuận sau thuế	**1.96**	**1.78**	**10.0%**	**7.32**	**6.20**	**18.1%**
LNST của CĐ cty mẹ	**1.96**	**1.78**	**10.0%**	**7.32**	**6.20**	**18.1%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)